

Nội dung bài viết

1. [Trả lời câu hỏi SGK Địa Lý 12 Bài 9 trang 40, 41, 42](#)
2. [Giải bài tập SGK Bài 9 Địa 12 trang 44](#)
3. [Lý thuyết Địa Lí 12 Bài 9](#)

Với bộ tài liệu giải **Địa lớp 12 Bài 9: Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa** được biên soạn bởi ngũ chuyên gia giàu kinh nghiệm chia sẻ. Hướng dẫn học sinh giải các dạng bài tập trong sách giáo khoa và tổng hợp lý thuyết bài học. Nội dung chi tiết các em tham khảo tại đây.

Trả lời câu hỏi SGK Địa Lý 12 Bài 9 trang 40, 41, 42

Trả lời câu hỏi Bài 9 trang 40 SGK Địa Lí 12:

Dựa vào kiến thức đã học cho biết vì sao nước ta có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa?

Trả lời:

- Vị trí nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến, trong khu vực nhiệt đới gió mùa, tiếp giáp với Biển Đông rộng lớn, nên có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

Trả lời câu hỏi Bài 9 trang 41 SGK Địa Lí 12:

Dựa vào kiến thức đã học, hãy cho biết trung tâm xuất phát gió mùa Đông Bắc và tính chất của khối khí này

Trả lời:

- Trung tâm xuất phát gió mùa Đông Bắc: khối khí lạnh cực lục địa từ trung tâm cao áp Xibia ở vĩ độ 50°B.

Trả lời câu hỏi Bài 9 trang 42 SGK Địa Lí 12

Hoạt động của gió mùa đã dẫn tới sự phân chia mùa khí hậu khác nhau giữa các khu vực như thế nào?

Trả lời:

Sự luân phiên các khối khí hoạt động theo mùa khác nhau cả về hướng và về tính chất đã tạo nên sự phân mùa khí hậu.

- + Ở miền Bắc: có mùa đông lạnh khô, ít mưa và mùa hạ nóng ẩm, mưa nhiều.
- + Ở miền Nam: có hai mùa khô, mưa ẩm rõ rệt.
- + Ở vùng đồng bằng ven biển miền Trung: có hai mùa mưa, khô, nhưng mùa mưa lệch về thu đông.

Giải bài tập SGK Bài 9 Địa 12 trang 44

Bài 1 trang 44 SGK Địa Lí 12:

Tính chất nhiệt đới của nước ta được biểu hiện như thế nào?

Lời giải:

- Tổng bức xạ lớn, cân bằng bức xạ dương quanh năm.
- Tổng nhiệt độ và nhiệt độ trung bình năm đều cao. Nhiệt độ trung bình năm từ 22 đến 27°C, tổng số giờ nắng dao động từ 1.400 đến 3.000 giờ/năm.

Bài 2 trang 44 SGK Địa Lí 12:

Dựa vào bảng số liệu sau, hãy nhận xét sự thay đổi nhiệt độ từ Bắc vào Nam. Giải thích nguyên nhân.

Nhiệt độ trung bình tại một số địa điểm

Địa điểm	Nhiệt độ trung bình tháng I (°C)	Nhiệt độ trung bình tháng VII (°C)	Nhiệt độ trung bình năm (°C)
Lạng Sơn	13,3	27,0	21,2
Hà Nội	16,4	28,9	23,5
Huế	19,7	29,4	25,1
Đà Nẵng	21,3	29,1	25,7
Quy Nhơn	23,0	29,7	26,8
TP. Hồ Chí Minh	25,8	27,1	27,1

Hãy nhận xét về sự thay đổi nhiệt độ từ Bắc vào Nam. Giải thích nguyên nhân.

Lời giải:

- a) Nhận xét

- Nhiệt độ trung bình năm và tháng 1 đều tăng từ Bắc vào Nam.

Nhiệt độ trung bình tháng 1 tăng rất nhanh từ Bắc vào Nam, nghĩa là nhiệt độ phía Bắc thấp hơn nhiều so với phía Nam.

- Nhiệt độ trung bình tháng 7 nhìn chung ít thay đổi khi từ Bắc vào Nam.

b) Nguyên nhân

- Do vĩ độ địa lí, càng vào Nam càng gần xích đạo, nhận được lượng bức xạ lớn hơn.

- Do tác động của gió mùa Đông Bắc, nên nhiệt độ vào tháng 1 ở phía Bắc hạ rất thấp so với phía Nam. Như vậy, gió mùa Đông Bắc là nguyên nhân chủ yếu gây nên sự tăng nhiệt độ từ Bắc vào Nam.

Bài 3 trang 44 SGK Địa Lí 12:

Dựa vào bảng số liệu sau:

Lượng mưa, lượng bốc hơi và cân bằng ẩm của một số địa điểm

Địa điểm	Lượng mưa (mm)	Lượng bốc hơi (mm)	Cân bằng ẩm (m)
Hà Nội	1667	989	+ 678
Huế	2868	1000	+ 1868
TP. Hồ Chí Minh 1931		1686	+ 245

Hãy so sánh, nhận xét về lượng mưa, lượng bốc hơi và cân bằng ẩm của ba địa điểm trên. Giải thích.

Lời giải:

So sánh, nhận xét và giải thích:

- Huế có lượng mưa cao nhất do bức chắn dãy Bạch Mã đối với các luồng gió thổi hướng đông bắc, bão từ Biển Đông vào và hoạt động của hội tụ nội chí tuyến. Cũng vì vậy, Huế có mùa mưa vào thu đông (từ tháng 8-1). Vào thời kì mưa nhiều này lượng bốc hơi nhỏ, nên cân bằng ẩm ở Huế rất cao.

- TP. Hồ Chí Minh có lượng mưa cao hơn Hà Nội do trực tiếp đón nhận gió mùa tây nam mang mưa, hoạt động của hội tụ nội chí tuyến mạnh hơn, nhưng nhiệt độ cao nên bốc hơi nước mạnh hơn, vì thế có cân bằng ẩm tương đương Hà Nội.

Bài 4 trang 44 SGK Địa Lí 12:

Hãy trình bày hoạt động của gió mùa ở nước ta và hệ quả của nó đối với sự phân chia mùa khác nhau giữa các khu vực.

Lời giải:

Việt Nam có hai mùa gió chính: gió mùa mùa đông và gió mùa mùa hạ.

- Gió mùa mùa đông

+ Từ tháng 11 - 4 miền Bắc chịu tác động của khối khí lạnh phương Bắc thổi theo hướng đông bắc, thường gọi là gió mùa Đông Bắc. Vào các tháng 11, 12, 1 khối khí lạnh di chuyển qua lục địa châu Á mang lại cho miền Bắc nước ta thời tiết lạnh khô. Đến các tháng 2, 3, khối khí lạnh di chuyển về phía đông, qua biển và nước ta gây nên thời tiết lạnh ẩm, mưa phùn.

+ Gió mùa Đông Bắc thổi theo từng đợt, chỉ hoạt động mạnh ở miền Bắc, hình thành một mùa đông có 2 - 3 tháng lạnh (nhiệt độ xuống dưới 18°C). Gió mùa Đông Bắc hoạt động mạnh có thể xuống tới 12°B. Khi di chuyển xuống phía nam, khối khí này bị biến tính và suy yếu dần nên đường như kết thúc bởi bức chắn dãy Bạch Mã.

+ Trong thời gian này, từ Đà Nẵng trở vào, tín phong nửa cầu Bắc cũng thổi theo hướng đông bắc, hình thành một mùa khô, nắng nóng.

- Gió mùa mùa hạ: có hai luồng gió cùng hướng tây nam thổi vào nước ta.

+ Vào các tháng 5, 6, 7: khối khí nhiệt đới từ Ấn Độ Dương di chuyển theo hướng tây nam xâm nhập trực tiếp và gây mưa lớn cho đồng bằng Nam Bộ và Tây Nguyên. Vượt dãy Trường Sơn, khối khí trở nên nóng khô (gió Tây, còn gọi là gió Lào) tràn xuống vùng đồng bằng ven biển Trung Bộ và phần nam của khu vực Tây Bắc. Đới khí do lực hút của áp thấp Bắc Bộ làm xuất hiện gió Tây khô nóng tại đồng bằng Bắc Bộ, khiến cho nhiệt độ lên tới 35 - 40°C và độ ẩm xuống dưới 50%.

+ Từ tháng 6 đến tháng 9: gió mùa Tây Nam (xuất phát từ áp cao cận chí tuyến nửa cầu Nam) hoạt động. Vượt qua biển vùng xích đạo, khối khí này trở nên nóng ẩm thường gây mưa lớn và kéo dài cho các vùng đón gió ở Nam Bộ và Tây Nguyên. Hoạt động của gió mùa Tây Nam cùng với dải hội tụ nhiệt đới là nguyên nhân chủ yếu gây mưa vào mùa hạ cho cả hai miền Nam, Bắc và mưa vào tháng?) cho Trung Bộ. Do áp thấp Bắc Bộ, khối khí này di chuyển theo hướng đông nam vào Bắc Bộ, tạo nên "gió mùa Đông Nam" vào mùa hạ ở miền Bắc.

- Sự luân phiên các khối khí hoạt động theo mùa khác nhau cả về hướng và về tính chất đã tạo nên sự phân mùa khí hậu.

+ Ở miền Bắc: có mùa đông lạnh khô, ít mưa và mùa hạ nóng ẩm, mưa nhiều.

+ Ở miền Nam: có hai mùa khô, mưa ẩm rõ rệt.

+ Ở vùng đồng bằng ven biển miền Trung: có hai mùa mưa, khô, nhưng mùa mưa lệch về thu đông.

Lý thuyết Địa Lí 12 Bài 9

1. Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

Tính chất	Biểu hiện	Nguyên nhân
	- Tổng bức xạ lớn, cân bằng bức xạ dương quanh năm.	- Vị trí nội chí tuyến BBC.
a. Nhiệt đới.	- Nhiệt độ TB năm cao > 20°C, đạt tiêu chuẩn của khí hậu nhiệt đới. - Nhiều nắng, tổng số giờ nắng tùy nơi từ 1400 – 3000h/n. - Ptb năm 1500 – 2000mm (vùng núi cao và sườn đón gió 3500-4000mm).	- Hàng năm nhận được lượng bức xạ mặt trời lớn do có góc nhập xạ lớn và ở mọi nơi trong năm đều có 2 lần mặt trời lên thiên đỉnh.
b. Lượng mưa và ẩm lớn.	- Độ ẩm kk cao > 80%, cân bằng ẩm luôn luôn dương.	- Vị trí giáp biển Đông; các khối khí di chuyển qua biển vào lãnh thổ.

c. Gió mùa.

Nguyên nhân	Vị trí nằm trong khu vực châu Á gió mùa nên chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của khối khí hoạt động theo mùa với 2 mùa gió chính là gió mùa mùa đông và gió mùa mùa hạ.	
	Gió mùa mùa đông	Gió mùa mùa hạ
- Nguồn gốc	Áp cao Xibia (KK lạnh phương Bắc)	- Đầu hạ: KK nhiệt đới ẩm Bắc Ấn Độ Dương - Giữa và cuối hạ: áp cao cận chí tuyến NBC
- Hướng gió	ĐB	TN (MB có hướng ĐN)
- Thời gian	T11- T4 năm sau	T5 - T10 - Nóng ẩm
- Tính chất và tác động đến khí hậu	- Lạnh khô - Tạo nên mùa đông lạnh ở miền Bắc (đầu mùa đông lạnh khô, giữa và cuối mùa lạnh, ẩm có mưa phùn)	- Đầu hạ: gây mưa cho ĐB Nam Bộ và Tây Nguyên, khô nóng cho ĐH miền Trung và phía Nam Tây Bắc - Giữa và cuối hạ: mưa lớn trên phạm vi cả nước
- Phạm vi hoạt động	Miền Bắc (phía Bắc dãy Bạch Mã)	Cả nước

- Miền Bắc: mùa hạ nóng ẩm mưa nhiều, mùa đông lạnh khô ít mưa

Hệ quả đối với sự
phân chia mùa giữa
các khu vực

- Miền Nam: có 2 mùa mưa khô rõ rệt

- Tây Nguyên và đồng bằng ven biển Trung Trung Bộ có sự đối lập về mùa mưa và mùa khô.

►► **CLICK NGAY** vào đường dẫn dưới đây để **TẢI VỀ** bài **Giải SGK Địa lí 12 Bài 9: Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa** chi tiết, đầy đủ nhất file word, file pdf hoàn toàn miễn phí.